

Số: /SCT-VP

Quảng Ngãi, ngày tháng 8 năm 2025

V/v báo cáo việc triển khai
thực hiện phân cấp, phân
quyền, phân định thẩm quyền
theo mô hình chính quyền địa
phương 02 cấp

Kính gửi: Sở Nội vụ

Căn cứ Văn bản số 810/SNV-TCBM ngày 21/8/2025 của Sở Nội vụ về việc báo cáo về việc triển khai thực hiện phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; Sở Công Thương báo cáo như sau:

1. Tình hình triển khai

Thực hiện Nghị định số 139/2025/NĐ-CP của Chính phủ Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương và Nghị định số 146/2025/NĐ-CP của Chính phủ Quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại; Sở Công Thương đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các Quyết định số 1080/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; được sửa đổi, bổ sung; bị bãi bỏ trong lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 408/QĐ-UBND ngày 16/7/2025 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành và phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực khoáng sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 535/QĐ-UBND ngày 04/8/2025 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực xuất nhập khẩu thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Quảng Ngãi.

Đã ban hành Văn bản số 355/SCT-VP ngày 31/7/2025 của Sở Công Thương gửi UBND các xã, phường, đặc khu về việc đề nghị cung cấp thông tin về đội ngũ công chức làm việc lĩnh vực Công Thương tại địa phương và các khó khăn, vướng mắc khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp nhằm nắm bắt tình hình để đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, hướng dẫn.

Căn cứ Quyết định số 2172/QĐ-BCT ngày 29 tháng 7 năm 2025 của Bộ Công Thương về việc cử công chức lãnh đạo, quản lý đi công tác tại địa phương và Công văn số 5621/BCT-TCCB ngày 29 tháng 7 năm 2025 của Bộ Công Thương về việc cử công chức lãnh đạo, quản lý đi công tác tại địa phương để tăng cường nắm bắt tình hình, tiếp tục triển khai các nhiệm vụ về sắp xếp tổ chức bộ máy chính quyền địa phương hai cấp; trong đó, phân công đồng chí Đặng Hải Anh - Phó Vụ trưởng Vụ Dầu khí và Than theo dõi, trực tiếp hướng dẫn, hỗ trợ Sở Công Thương tỉnh Quảng Ngãi. Hằng tuần, Sở Công Thương đã

báo cáo tình hình triển khai nhiệm vụ, các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai chính quyền địa phương 2 cấp thuộc lĩnh vực công nghiệp và thương mại tại tỉnh Quảng Ngãi, theo đó, các nội dung kiến nghị của Sở Công Thương được đồng chí Đặng Hải Anh - Phó Vụ trưởng Vụ Dầu khí và Than hỗ trợ kết nối với các đơn vị liên quan để giải đáp bằng văn bản. Hiện nay, Sở Công Thương đang tham mưu UBND tỉnh ủy quyền cho Giám đốc Sở thực hiện các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực ngành Công Thương.

Theo Quyết định công bố TTHC của Bộ Công Thương phân cấp cho cấp xã đã được Sở Công Thương tham mưu công bố tại địa phương; hiện tại Sở Công Thương đang đề xuất xây dựng Quyết định sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quyết định số 69/2021/QĐ-UBND ngày 23/11/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi “ban hành Quy định phân cấp cơ quan quản lý về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm ngành Công Thương không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi” để được tiếp tục áp dụng.

Từ 01/7/2025 đến nay, Sở đã triển khai tổ chức 05 Hội nghị trực tuyến từ Bộ Công Thương đến điểm cầu cấp xã để giải đáp các kiến nghị, thắc mắc liên quan đến công tác giải quyết TTHC khi vận hành chính quyền địa phương 02 cấp. Đến nay, Sở Công Thương có 294 thủ tục hành chính thuộc 28 lĩnh vực. Trong đó, Sở đã tham mưu công bố và cung cấp 138 TTHC thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần, hướng đến thực hiện TTHC phi địa giới hành chính lĩnh vực ngành công thương trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

2. Thuận lợi

- Công tác triển khai thực hiện phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp được Bộ Công Thương, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo sát sao, thường xuyên; Lãnh đạo và cán bộ, công chức Sở Công Thương với tinh thần quyết tâm cao đã tích cực triển khai thực hiện, thường xuyên phối hợp với các xã, phường, đặc khu (đặc biệt là 07 xã được phân công phụ trách), các cơ quan có liên quan kịp thời xử lý, đề nghị cấp có thẩm quyền giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

- Phân cấp, phân quyền giúp chính quyền địa phương có quyền tự quyết, tự chủ hơn trong việc giải quyết các vấn đề tại địa phương, có thể đưa ra quyết định nhanh chóng và kịp thời hơn, đáp ứng tốt hơn nhu cầu của người dân và doanh nghiệp, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

- Việc phân cấp giúp giảm bớt gánh nặng công việc cho các bộ, ngành trung ương.

- Phân cấp, phân quyền là một phần quan trọng trong việc xây dựng chính quyền địa phương hai cấp, giúp tinh gọn bộ máy, tối ưu hóa nguồn lực.

3. Khó khăn

3.1. Đối với cấp xã, phường, đặc khu

- Nhiều xã, phường, đặc khu gặp khó khăn trong việc tiếp nhận và thực hiện các nhiệm vụ được phân cấp từ cấp huyện (cũ), do thiếu hụt nguồn lực (tài chính, nhân sự, cơ sở vật chất) và năng lực quản lý.

- Việc bố trí vị trí việc làm chưa đảm bảo với chuyên môn, nghiệp vụ.

- Chưa có cơ sở dữ liệu liên thông và đồng bộ giữa các xã cũ, do đó ảnh hưởng đến việc cập nhật, nắm bắt thông tin của các cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn.

- Nếu không có cơ chế giám sát, kiểm tra hiệu quả, việc phân cấp, phân quyền có thể dẫn đến tình trạng lạm quyền, thiếu minh bạch trong quản lý.

3.2. Đối với các lĩnh vực ngành Công Thương thuộc Sở

- Việc phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thương mại từ Bộ Công Thương về cho UBND tỉnh rất lớn. Tuy nhiên, việc phân cấp, ủy quyền từ UBND tỉnh cho cơ quan chuyên môn thuộc lĩnh vực thương mại để thực hiện chưa được giao cụ thể nên việc triển khai các bước tiếp theo chưa thực hiện được.

- Khối lượng nhiệm vụ được phân quyền, phân cấp cho địa phương rất lớn. Tuy nhiên, nguồn lực địa phương và cơ quan chuyên môn hiện nay chưa đáp ứng được theo yêu cầu (về nhân sự, về trình độ chuyên môn,)

- Các Nghị định, Thông tư về lĩnh vực ngành công nghiệp và thương mại hiện nay còn khá chồng chéo, chưa rõ ràng, chưa phù hợp với việc phân quyền, phân cấp nên việc triển khai thực hiện gặp khó khăn.

- Một số lĩnh vực như xuất nhập khẩu, thương mại quốc tế mang tính vĩ mô hơn nên việc phân cấp về cho địa phương khó thực hiện.

(1) Lĩnh vực quản lý vật liệu nổ công nghiệp

Theo quy định tại khoản 6 Điều 39 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ công nghiệp và công cụ hỗ trợ ngày 29 tháng 6 năm 2024 quy định về thời hạn cấp Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp: ***“6. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, cơ quan có thẩm quyền kiểm tra hồ sơ, điều kiện thực tế, cấp giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp; trường hợp không cấp phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do”***.

Tại khoản 3 Điều 1 Thông tư số 38/2025/TT-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 4 Thông tư số 23/2024/TT-BCT ngày 07/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương đã sửa đổi thẩm quyền cấp, cấp lại, cấp điều chỉnh giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp ***từ thẩm quyền của Sở Công Thương thành thẩm quyền của UBND tỉnh*** là chưa đảm bảo tính khả thi và phù hợp trong triển khai thực tế (*cấp Giấy phép trong 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ*).

Lý do: (i) Thực tế hiện nay trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, đa phần các địa điểm sử dụng vật liệu nổ công nghiệp ở rất xa khu vực trung tâm, địa hình phức tạp, gần khu vực biên giới... nên mất nhiều thời gian để di chuyển; (ii) ngoài ra, thủ tục hành chính nêu trên là thủ tục hành chính liên thông qua rất nhiều bước

thực hiện (16 bước); (iii) trước khi cấp Giấy phép UBND tỉnh phải lấy ý kiến thành viên UBND tỉnh (thực hiện theo Quy chế làm việc của UBND tỉnh).

(2) Lĩnh vực quản lý An toàn thực phẩm

Theo quy định tại khoản 5 Điều 37 Nghị định 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại giao Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện “*nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Công Thương về cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương*” là chưa đảm bảo tính khả thi và phù hợp trong triển khai thực tế, nhất là đối với thủ tục “*cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, cơ sở vừa sản xuất vừa kinh doanh thực phẩm do Bộ Công Thương thực hiện*” với thời gian 03 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đề nghị cấp lại hợp lệ (áp dụng cho các trường hợp: cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất hoặc bị hỏng; cơ sở thay đổi tên cơ sở nhưng không thay đổi chủ cơ sở, địa chỉ, địa điểm và toàn bộ quy trình sản xuất, mặt hàng kinh doanh; cơ sở thay đổi chủ cơ sở nhưng không thay đổi tên cơ sở, địa chỉ, địa điểm và toàn bộ quy trình sản xuất, mặt hàng kinh doanh; chuỗi cơ sở kinh doanh thực phẩm có giảm về cơ sở kinh doanh).

Lý do: (i) thủ tục hành chính nêu trên là phải thực hiện qua nhiều bước bao gồm thẩm định, đối chiếu hồ sơ lưu; (ii) trước khi cấp lại Giấy chứng nhận UBND tỉnh phải lấy ý kiến thành viên UBND tỉnh (thực hiện theo Quy chế làm việc của UBND tỉnh).

(3) Xuất nhập khẩu

Căn cứ Nghị định số 146/2025/NĐ-CP của Chính phủ Quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại; Thông tư số 40/2025/TT-BCT ngày 22/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa và chấp thuận bằng văn bản cho thương nhân tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa xuất khẩu theo khoản 6 Điều 28 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại. Đối với TTHC cấp chứng nhận xuất xứ hàng hóa và văn bản chấp thuận phân cấp cho UBND tỉnh thực hiện.

Tuy nhiên, theo Thông tư số 40/2025/TT-BCT thì cơ quan cấp giấy phép được UBND tỉnh giao nhiệm vụ phải đáp ứng yêu cầu các điều kiện theo Điều 5 của Thông tư 40/2025/TT-BCT. Tuy nhiên, hiện nay công chức của Sở Công Thương ít; chưa được đào tạo kiến thức về xuất xứ hàng hóa. Kính đề nghị Bộ Công Thương quan tâm, hỗ trợ đào tạo cho công chức của Sở Công Thương để đáp ứng được nhiệm vụ.

Việc cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa và chấp thuận bằng văn bản cho thương nhân tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa xuất khẩu là TTHC mới đối với Sở Công Thương. Vì vậy, đề nghị Bộ Công Thương có văn bản hướng dẫn cụ thể, chi tiết để hỗ trợ các Sở Công Thương thực hiện.

(4) Đối với nội dung thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng ĐBDTTS&MN

Thực hiện Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 (sau đây viết tắt là Chương trình); Quyết định số 866/QĐ-UBND ngày 08/8/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; Quyết định số 762/QĐ-UBND ngày 27/11/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số nội dung Kế hoạch số 866/QĐ-UBND ngày 08/8/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi; Trong đó, phân công Sở Công Thương thực hiện nội dung “Thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi”.

Đối tượng thực hiện nội dung “Thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm vùng ĐBDTTS&MN” theo đúng quy định tại Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 866/QĐ-UBND ngày 08/8/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi, Quyết định số 762/QĐ-UBND ngày 27/11/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi (Doanh nghiệp, HTX đang hoạt động trên địa bàn các xã đặc biệt khó khăn (ĐBK) thuộc vùng ĐBDTTS&MN có kế hoạch mở rộng kinh doanh, sản xuất; doanh nghiệp, HTX mới thành lập có các hoạt động và sử dụng lao động trên địa bàn các xã ĐBK thuộc vùng ĐBDTTS&MN; các trường đại học trên địa bàn tỉnh có đông sinh viên dân tộc thiểu số (DTTS) theo học và có các hoạt động hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh tại các xã ĐBK thuộc vùng ĐBDTTS&MN; hộ gia đình, cá nhân người DTTS; hộ nghèo dân tộc Kinh sinh sống tại các xã, thôn vùng ĐBDTTS&MN.).

Tuy nhiên, hiện nay theo việc sắp xếp chính quyền địa phương 02 cấp thì danh sách các xã, phường quy định tại Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 về việc phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 và Quyết định số 698/QĐ-TTg ngày 19/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ để điều chỉnh, bổ sung và hiệu chỉnh danh sách các xã được phê duyệt tại Quyết định số 861/QĐ-TTg không còn phù hợp theo địa giới hành chính hiện nay. Do đó, khó khăn việc xác định đúng đối tượng để triển khai thực hiện nội dung “Thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm vùng ĐBDTTS&MN” thuộc chương trình MTQG phát triển KTXH vùng ĐBDTTS cho Sở Công Thương.

Mặt khác, ngày 31/10/2024 Bộ tài chính ban hành Thông tư số 75/2024/TT-BTC về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025; trong đó, có sửa đổi bổ sung điểm a khoản 5 Điều 14 của Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của

Bộ Tài chính về hỗ trợ tổ chức các hoạt động thu hút đầu tư, hội chợ, triển khai thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; trong đó đã bỏ thông tư số 171/2014/TT-BTC ngày 14/11/2014 của Bộ Tài chính; trong đó có những quy định ràng buộc số lượng đơn vị tham gia chương trình, nhưng hiện nay doanh nghiệp tại vùng ĐBDTTS&MN còn nhỏ lẻ, ít, sản phẩm còn manh mún và nhiều sản phẩm chưa đảm bảo về pháp lý đối với sản phẩm. Do đó đây cũng gây khó khăn cho việc triển khai nội dung “Thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm vùng ĐBDTTS&MN”.

Do đó, Sở Công Thương đề nghị Trung ương ban hành: (1) Ban hành danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi phù hợp với tên và địa giới hành chính hiện nay- Trung ương ban hành, (2) Bộ Công Thương và Bộ Tài chính ban hành cơ chế, chính sách thực hiện nội dung “Thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm vùng ĐBDTTS và MN”.

(5) Về đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế các VBQPPL

- Hiện nay, Trung tâm Khuyến công – XTTM, trực thuộc Sở Công Thương đã được sáp nhập vào Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh Quảng Ngãi trực thuộc UBND tỉnh; Bộ Công Thương chưa có hướng dẫn cụ thể về phân bổ, quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công quốc gia đối với Trung tâm trực thuộc UBND tỉnh; thẩm quyền phê duyệt dự toán, kế hoạch lựa chọn nhà thầu, tổ chức thực hiện đối với các Đề án thuộc diện đấu thầu... dẫn đến khó khăn trong việc triển khai thực hiện các đề án khuyến công trên địa bàn tỉnh.

4. Kiến nghị, đề xuất

- Bộ Công Thương tạo điều kiện hỗ trợ đào tạo, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ cho công chức của ngành để sớm cập nhật và đủ điều kiện để thực hiện các nhiệm vụ Bộ Công Thương phân quyền phân cấp về cho địa phương.

- Bộ Công Thương có văn bản hướng dẫn chi tiết về chuyên môn, nghiệp vụ liên quan ngành để cơ quan chuyên môn ở địa phương có cơ sở để thống nhất thực hiện trên toàn quốc.

- UBND tỉnh sớm phân cấp, ủy quyền cho cơ quan chuyên môn thuộc tỉnh để cơ quan chuyên môn đảm bảo tính pháp lý trong thực hiện nhiệm vụ.

Sở Công Thương kính đề nghị các Sở Nội vụ tổng hợp, tham mưu./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD, các PGD Sở;
- Các phòng chuyên môn;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thanh Mân